

Số: /KH-UBND

Cẩm Duệ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế lĩnh vực nông nghiệp năm 2026

Căn cứ điều kiện tự nhiên, tình hình thực tế và nhu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã; Sau khi xin ý kiến các tổ chức, phòng, ngành, đơn vị liên quan tại văn bản số 786/UBND-KT ngày 12/5/2026 Ủy ban nhân dân xã Cẩm Duệ ban hành Kế hoạch xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

- Văn bản số 1759/UBND-TH ngày 08/03/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026.

- Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 12/08/2025 Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ xã Cẩm Duệ lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030.

- Chương trình hành động số 01-CT/ĐU ngày 12/08/2025 Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Cẩm Duệ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Kế hoạch số 22-KH/ĐU ngày 28/01/2026 của Đảng ủy xã Cẩm Duệ về thực hiện Kết luận số 219-KL/TW, ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Văn bản số 77-TB/ĐU ngày 08/5/2026 thông báo ý kiến của Thường trực Đảng ủy tại hội nghị giao ban ngày 08/5/2026.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cẩm Duệ là một xã bán sơn địa có nền sản xuất nông nghiệp đa dạng về loại hình, đa dạng về đối tượng sản xuất. Mặc dù trong những năm qua đã có sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác chỉ đạo nhưng quá trình chuyển dịch và phát triển còn nhiều hạn chế. Việc duy trì và phát triển các mô hình kinh tế trên địa bàn có phần chững lại, chưa phát huy được lợi thế của vùng. Bên cạnh đó khó khăn trong khâu tiêu thụ nên nhân dân chưa thực quan tâm đầu tư phát triển các mô hình. Việc xây dựng các mô hình kinh tế cần đáp ứng các mục đích và yêu cầu sau:

1. Mục đích:

- Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế địa phương: Tận dụng điều kiện tự nhiên, đất đai, lao động để phát triển sản xuất nông nghiệp phù hợp, nâng cao giá trị kinh tế.
- Tăng thu nhập, cải thiện đời sống người dân: Hình thành các mô hình sản xuất hiệu quả, tạo sinh kế bền vững.
- Chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp: Từ sản xuất nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật.
- Hình thành, duy trì và nhân rộng các mô hình sản xuất, chăn nuôi hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế nông nghiệp của xã.
- Góp phần xây dựng nông thôn mới: Nâng cao tiêu chí thu nhập, tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế địa phương.

2. Yêu cầu:

- Phù hợp với điều kiện thực tế địa phương: Lựa chọn mô hình phải căn cứ vào điều kiện tự nhiên, kinh tế – xã hội,
- Đảm bảo tính hiệu quả và khả thi: Mô hình phải có khả năng mang lại hiệu quả kinh tế, dễ áp dụng, phù hợp với hộ dân.
- Ứng dụng khoa học kỹ thuật: Áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Có khả năng nhân rộng: Mô hình phải dễ triển khai, có thể phổ biến rộng rãi trong cộng đồng.
- Liên kết sản xuất và tiêu thụ: Gắn sản xuất với thị trường, xây dựng chuỗi liên kết, đảm bảo đầu ra ổn định.
- Đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường: Không gây ô nhiễm, hướng tới sản xuất nông nghiệp bền vững.
- Sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ: Đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, tránh lãng phí nguồn vốn.

III. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Phát triển mô hình chăn nuôi hươu

a. Đánh giá hiện trạng, tiềm năng lợi thế

Xã có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển và duy trì bền vững mô hình chăn nuôi hươu. Chăn nuôi hươu có nhiều tiềm năng phát triển trong ngành chăn nuôi nhờ các yếu tố như: Nhung hươu có giá trị kinh tế cao, nhu cầu thị trường lớn, phù hợp với điều kiện chăn nuôi nông hộ vùng bán sơn địa, có thể phát triển theo chuỗi giá trị như: nhung sấy khô, bột nhung hươu, rượu nhung hươu, thực phẩm chức năng.....

. Chăn nuôi hươu có thể cho giá trị kinh tế cao trên 1 diện tích nhỏ, phù hợp cho việc chuyển đổi đối tượng chăn nuôi khác kém hiệu quả sang chăn nuôi hươu.

Hiện tại trên địa bàn xã đã có: 03 mô hình chăn nuôi hươu quy mô từ 3 – 5 con. Các mô hình chăn nuôi hươu trên địa bàn bước đầu đã phát huy hiệu quả kinh tế, góp phần nâng cao thu nhập và giải quyết việc làm cho người dân. Tuy nhiên quy mô đầu tư còn nhỏ lẻ, manh mún.

b. Mục tiêu chung: Xây dựng mô hình “Nuôi hươu lấy nhung theo chuỗi liên kết” nhằm mục đích khai thác lợi thế của địa phương, nâng cao thu nhập cho người dân thông qua xây dựng chuỗi liên kết, hướng đến mở rộng quy mô sản xuất, thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương.

c. Mục tiêu cụ thể:

Hỗ trợ xây dựng mô hình nuôi hươu lấy nhung theo hướng liên kết có bao tiêu sản phẩm đầu ra đối với những mô hình xây dựng trong năm 2026 với quy mô từ 5 con trở lên, trong đó tối thiểu có 3 con hươu đực trở lên.

Định mức hỗ trợ: 50% kinh phí mua giống, tối đa 200 triệu/mô hình và tối đa 12 triệu đồng/con hươu đực, 8 triệu đồng/con hươu cái. Toàn xã hỗ trợ tối đa 500 triệu đồng/10 mô hình.

2. Mô hình nuôi lươn không bùn

a. Đánh giá hiện trạng, tiềm năng, lợi thế

Hiện nay trên địa bàn xã có 2 mô hình nuôi lươn không bùn quy mô từ 5 - 20 bể đã và đang được triển khai bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tuy nhiên mô hình này còn mới, số hộ áp dụng còn ít, chủ yếu sản xuất nhỏ lẻ, thiếu liên kết và chưa có quy trình kỹ thuật đồng bộ.

Về tiềm năng, địa phương có điều kiện thuận lợi để phát triển mô hình như: nguồn nước tương đối đảm bảo, hệ thống ao hồ, chuồng trại có thể cải tạo để nuôi lươn; lao động nông thôn dồi dào, có kinh nghiệm trong nuôi trồng thủy sản. Nhu cầu thị trường đối với lươn thương phẩm ổn định, giá bán tương đối cao.

Về lợi thế, mô hình nuôi lươn không bùn có nhiều ưu điểm như: dễ quản lý môi trường nước, hạn chế dịch bệnh, tiết kiệm diện tích, phù hợp với quy mô hộ gia đình; có thể tận dụng không gian nhỏ như bể xi măng, bể nhựa; vòng quay vốn nhanh, hiệu quả kinh tế cao hơn so với một số đối tượng nuôi truyền thống.

b. Mục tiêu chung:

Phát triển mô hình nuôi lươn không bùn theo hướng hàng hóa, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

c. Mục tiêu cụ thể:

Xây dựng và nhân rộng mô hình nuôi lợn không bùn tại địa phương, phấn đấu năm 2026 trên địa bàn xã có tối thiểu 5 hộ nuôi.

Hỗ trợ xây dựng mô hình nuôi lợn không bùn trong năm 2026 với quy mô tối thiểu 10 bể/mô hình (diện tích mỗi bể tương đương $6m^2$) và tối thiểu 35.000 con giống/mô hình.

Định mức hỗ trợ tối đa: 50% kinh phí mua giống tối đa 1.700đồng/con, tối đa 100 triệu đồng/mô hình. Toàn xã hỗ trợ tối đa 200 triệu đồng/5 mô hình.

IV. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Đối tượng: Tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã đáp ứng đủ tiêu chí.

2. Thời gian:

- Xây dựng và ban hành kế hoạch, hướng dẫn thực hiện: Tháng 5/2026.

- Triển khai đăng ký thực hiện: tháng 5/2026 đến tháng 6/2026.

- Tổ chức nghiệm thu hỗ trợ: Hoàn thành trước 30/7/2026.

3. Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn xã Cẩm Duệ.

V. KINH PHÍ

Kinh phí được bố trí từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nguồn ngân sách xã, nguồn nhân dân đóng góp và nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế: Chủ trì tham mưu hướng dẫn và triển khai thực hiện các mô hình phát triển sản xuất trên địa bàn.

Tham mưu thành lập Tổ thẩm định để thẩm định các phương án, mô hình trước khi triển khai thực hiện.

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức nghiệm thu, đánh giá hiệu quả các mô hình sau khi triển khai.

Tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo UBND xã và cấp trên theo quy định.

2. Phòng Văn hóa Xã hội: Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung Kế hoạch trên các phương tiện thông tin, hệ thống truyền thanh và các hình thức phù hợp.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả của việc phát triển các mô hình kinh tế.

Phối hợp phổ biến các tiến bộ khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả các mô hình.

3. UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mô hình phát triển kinh tế.

Phối hợp với chính quyền và các cơ quan chuyên môn trong việc lựa chọn, hỗ trợ các hộ tham gia mô hình.

Tham gia giám sát quá trình triển khai thực hiện, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc để đề xuất giải pháp tháo gỡ.

4. Các thôn: Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia các mô hình phát triển kinh tế.

Lựa chọn các hộ có đủ điều kiện, nhu cầu và khả năng tham gia mô hình; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong quá trình triển khai.

Theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện tại cơ sở; kịp thời báo cáo UBND xã những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

5. Các hộ dân tham gia mô hình: Thực hiện đúng các nội dung, yêu cầu của phương án sản xuất đã được phê duyệt.

Chủ động đầu tư đổi ứng, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả mô hình.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong quá trình kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu và nhân rộng mô hình khi đạt hiệu quả.

6. Chế độ báo cáo

Các thôn, đơn vị liên quan định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp.

Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

Trên đây là kế hoạch xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế trên địa bàn xã năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT: ĐU, HĐND, UBMTTQ xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các Phòng, ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị, thôn;
- Lưu VT, KT.

TM ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong